

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ I MÔN NGỮ VĂN LỚP 12 (2025 – 2026)

A. MỤC TIÊU ÔN TẬP

- I. Hệ thống hóa kiến thức đã học trong học kỳ I.
- II. Nắm được đặc điểm các thể loại văn học; nội dung – nghệ thuật của các văn bản.
- III. Củng cố kỹ năng: đọc hiểu văn bản, viết đoạn – bài nghị luận, nói và nghe.
- IV. Rèn luyện năng lực tự học, tư duy phản biện và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

B. CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I:

Thời gian làm bài: 90 phút, đề thi gồm 2 phần:

I. ĐỌC – HIỂU (4,0 điểm) gồm 05 câu hỏi tự luận:

Đọc- hiểu thơ trữ tình hiện đại: Chú ý các dạng câu hỏi thuộc các mức độ sau:

*Nhận biết:

- Xác định thể thơ, dấu hiệu nhận biết
- Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ.
- Nhận biết được đề tài, ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật trong thơ hiện đại.
- Nhận biết được những hình ảnh tiêu biểu, trung tâm của bài thơ.
- Nhận biết được các biểu tượng, yếu tố tượng trưng, siêu thực trong văn bản thơ.

*Thông hiểu:

- Chỉ ra biện pháp tu từ, nêu hiệu quả/tác dụng?
- Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng, hình tượng trung tâm của bài thơ.
- Phân tích, lí giải được mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của bài thơ.
- Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ; phân tích được sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo trong bài thơ.
- Hiểu và lí giải được vai trò, tác dụng của hình ảnh, biểu tượng đặc biệt là các yếu tố tượng trưng, siêu thực (nếu có) trong bài thơ.
- Phát hiện và lí giải được các giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mỹ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh trong bài thơ.

*Vận dụng:

- Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản thơ, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm.
- Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mỹ trong bài thơ.
- Thông điệp/ bài học rút ra

*Vận dụng cao:

- Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản thơ.
- Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân.

II. VIẾT (6,0 điểm): gồm 2 phần sau:

Câu 1. (2,0 điểm): Viết đoạn văn nghị luận văn học (khoảng 150 chữ)

Sử dụng lại ngữ liệu của Đọc hiểu; phân tích/nhận xét/đánh giá/nêu cảm nhận về một khía cạnh nội dung hoặc hình thức nghệ thuật của văn bản.

Câu 2. (4,0 điểm): Viết bài văn nghị luận xã hội (khoảng 500 chữ) bàn về một vấn đề gắn với tuổi trẻ - chú ý các mức độ sau:

***Nhận biết:**

- Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận.
- Nêu được cụ thể vấn đề xã hội có liên quan đến tuổi trẻ.
- Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.
- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.

***Thông hiểu:**

- Phân tích được lí do và các phương diện liên quan đến tuổi trẻ của vấn đề.
- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.
- Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

***Vận dụng:**

- Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với tuổi trẻ.
- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.

***Vận dụng cao:**

- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết.
- Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 12 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.

III. ĐỀ THI MINH HỌA:

ĐỀ BÀI 1

I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm) Đọc văn bản sau:

<i>Cửa sổ hai nhà cuối phố Không hiểu vì sao không khép bao giờ Đôi bạn ngày xưa học cùng một lớp Cây bưởi sau nhà ngan ngát hương đưa.</i> <i>Giấu một chùm hoa sau chiếc khăn tay Cô gái ngập ngừng sang nhà hàng xóm Bên ấy có người ngày mai ra trận. Họ ngồi im không biết nói năng chi</i> <i>Mắt chợt tìm nhau rồi lại quay đi Nào ai đã một lần dám nói?</i> <i>Hoa bưởi thơm cho lòng bối rối Anh không dám xin, cô gái chẳng dám trao Chỉ mùi hương đậm ấm thanh tao Không giấu được cứ bay dịu nhẹ.</i>	<i>Cô gái như chùm hoa lặng lẽ Nhờ hương thơm nói hộ tình yêu. (Anh vô tình anh chẳng biết điều Tôi đã đến với anh rồi đấy...)</i> <i>Rồi theo từng hơi thở của anh Hương thơm ấy thấm sâu vào lồng ngực Anh lên đường hương sẽ theo đi khắp Họ chia tay vẫn chẳng nói điều gì Mà hương thơm mãi bước người đi.</i> (Hương thầm, Phạm Thị Thanh Nhân, Báo Dân trí, 06/04/2014)
--	--

*** Chú thích**

Phạm Thị Thanh Nhân (1943) là một nhà thơ nữ nổi tiếng của Việt Nam. Thơ của bà, nhất là những bài thơ nổi tiếng như: Hương thầm (1973), Con đường, Trời và Đất, ... để lại ấn

tượng sâu đậm trong lòng người đọc bởi đó là tiếng nói của một giọng thơ nữ tính, đầm thắm, dịu dàng và sâu lắng.

Theo hồi tưởng của tác giả, thi phẩm *Hương thầm* được bà sáng tác đúng mùa hoa bưởi (tháng 03 - 1969) để ghi nhớ ngày cậu em Phan Hữu Khải (1953 – 1972) lên đường ra trận. Đạo ấy, nhà bà ở đê Yên Phụ, vườn sau có cây bưởi cứ tới mùa hoa lại tỏa hương ngào ngạt, em trai hay hái đầy rồi bỏ làn cho chị đi làm. Ở lớp, có một bạn gái có vẻ rất gần gũi với Khải nhưng anh không hay biết, chỉ có người chị đa cảm là để ý. Năm 1969, sau khi anh đã lên đường đi bộ đội thì người chị Phan Thị Thanh Nhân mới sáng tác bài thơ này.

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1(0,5 điểm): Xác định nhân vật trữ tình của văn bản trên.

Câu 2 (0,5 điểm): Xác định thể thơ của văn bản trên. Chỉ ra dấu hiệu nhận biết thể thơ đó.

Câu 3 (1,0 điểm): Tìm những từ ngữ, hình ảnh thể hiện tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ?

Câu 4 (1,0điểm): Phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ được dùng trong hai dòng thơ sau:

Cô gái như chùm hoa lặng lẽ

Nhờ hương thơm nói hộ tình yêu.

Câu 5 (1,0 điểm): Từ câu chuyện tình yêu của thế hệ trẻ Việt Nam thời kì kháng chiến chống Mĩ trong văn bản trên, anh/ chị hãy nêu quan niệm của mình về mối liên hệ giữa tình yêu đôi lứa và tình yêu Tổ quốc. (Viết đoạn văn khoảng 10 dòng)

PHẦN II. LÀM VĂN (6 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích những trạng thái cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ *Hương thầm* của *Phan Thị Thanh Nhân*.

Câu 2: (4 điểm): Viết bài luận (khoảng 500 chữ) bày tỏ ý kiến của anh/ chị về việc tự khẳng định bản thân của giới trẻ hiện nay.

ĐỀ BÀI 2

I. ĐỌC HIỂU (4 điểm)Đọc văn bản sau: *Áo cũ*

<i>Áo cũ rồi, mỗi ngày thêm ngắn Chỉ đứt sờn màu bạc hai vai Thương áo cũ như là thương ký ức Đựng trong hồn cho mắt phải cay cay.</i>	<i>Áo đã ở với con qua mùa qua tháng Cũ rồi con vẫn quý vẫn thương Con chẳng nỡ mỗi lần thay áo mới Áo dài hơn thấy mẹ cũng già hơn.</i>
<i>Mẹ và áo mới biết con chóng lớn Mẹ không còn nhìn rõ chỉ để khâu kim Áo con có đường khâu tay mẹ và Thương mẹ nhiều con càng yêu áo thêm.</i>	<i>Hãy biết thương lấy những manh áo cũ Để càng thương lấy mẹ của ta Hãy biết thương những gì đã cùng ta sống Những gì trong năm tháng trôi qua...</i> (1963, lớp 9H) (Lưu Quang Vũ, Dẫn theo báo phụ nữ Thủ Đô, 05/08/2021)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định nhân vật trữ tình trong văn bản? (0.5 điểm)

Câu 2. Liệt kê những từ ngữ, hình ảnh thể hiện tình cảm của nhân vật trữ tình với chiếc áo cũ.(0.5 điểm)

Câu 3. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ (1.0 điểm)

Thương áo cũ như là thương kỷ ức

Đựng trong hồn cho mắt phải cay cay.

Câu 4. Phân tích mối liên hệ giữa hình ảnh “áo cũ” và hình ảnh “mẹ” trong văn bản. (1.0 điểm)

Câu 5. Từ suy ngẫm của tác giả “*Hãy biết thương lấy những manh áo cũ*”, anh/chị hãy bày tỏ suy nghĩ về việc yêu những điều giản dị trong cuộc sống. (1.0 điểm)

II. VIẾT

Câu 1: (2.0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) phân tích ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh “áo cũ” trong văn bản “*Áo cũ*” (Lưu Quang Vũ) ở phần đọc hiểu.

Câu 2: (4.0 điểm)

Anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) trình bày suy nghĩ về chủ đề:
“Tuổi trẻ và tư duy mở”